

GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

**QUAN NIỆM HỒ CHÍ MINH VỀ VIỆC
NÂNG CAO NĂNG LỰC THẨM MỸ TOÀN DIỆN CHO CON NGƯỜI****TRẦN HỒNG LƯU (*)**

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc, có thể nói: một trong những định hướng chính trong tư tưởng của Người là việc giáo dục và rèn luyện con người một cách toàn diện ở nhiều phương diện nhằm đạt đến con người Chân – Thiện – Mỹ. Do đó, trong quan niệm của Người, việc giáo dục, định hướng, tiến tới *phát triển, nâng cao năng lực thẩm mỹ cho con người là một nhiệm vụ quan trọng của nền giáo dục toàn diện.*

Quá trình hình thành và phát triển của con người trong suốt tiến trình phát triển của nó, đã cho thấy rằng, con người không chỉ có nhu cầu tồn tại mà còn có nhu cầu phát triển, để vươn tới cái mới, cái hay, cái đẹp, cái cao cả. Đó là đặc trưng rất cơ bản, chỉ có ở con người. Xã hội càng văn minh thì nhu cầu vươn tới cái đẹp càng cao. Trình độ thẩm mỹ, khả năng thưởng thức và sáng tạo ra cái đẹp là một phẩm chất quan trọng của con người toàn diện. Nó là sự thăng hoa, mang tính người sâu sắc nhất. Biết làm đẹp cho bản thân, cho xã hội, khám phá và sáng tạo ra những giá trị thẩm mỹ cho cộng đồng là một trong những hoạt động giàu tính nhân văn nhất của loài người. Quá trình vươn tới cái hay, cái đẹp, cái cao cả cũng là quá trình con người loại bỏ dần những gì xấu xa, ích kỷ trong bản thân con người “làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa

mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi”⁽¹⁾.

Sự nghiệp xây dựng và phát triển con người toàn diện theo Hồ Chí Minh cũng nhằm tới mục tiêu cao cả đó. Chính vì vậy, nền giáo dục không chỉ có tác dụng gợi mở mà còn có vai trò đặc biệt to lớn trong việc định hướng con người và trong chừng mực nào đó quyết định bản chất, đường hướng tương lai và cả cuộc đời con người. Theo Hồ Chí Minh, là con người ai cũng có ước vọng vươn tới “chân, thiện, mỹ”. Đó là bản chất nhân văn luôn tiềm ẩn trong con người. Hồ Chí Minh hiểu sâu sắc điều đó nên trong quá trình xây dựng con người cho chế độ mới ở nước ta, Người đã biết gạn đục, khơi trong, động viên và tạo điều kiện để mọi người dù xuất thân từ những “người nô lệ, bị áp bức”, “người cùng khổ”, những công nhân, nông dân, trí thức và các thành phần khác vươn lên trở thành những anh hùng, dũng sĩ, những người lao động giỏi, những “thánh hiền ngày nay”⁽²⁾. Theo Hồ Chí Minh, phát triển năng lực, nâng cao trình độ thẩm mỹ của con người Việt Nam là để họ hiểu biết ngày càng sâu hơn mối quan hệ thẩm mỹ giữa con người với hiện thực, “để phân biệt cái gì là đẹp, cái gì là không đẹp” trong cuộc sống. Từ đó, không ngừng phấn đấu vươn tới cái hay, cái đẹp, cái cao cả nhằm từng bước hoàn thiện bản thân, đồng thời đóng góp sức mình xây dựng những quan hệ xã hội mới tốt đẹp và kiên quyết đấu tranh chống lại những thói hư, tật xấu, những việc làm phản nhân văn, đi ngược lại sự tiến bộ

(*) TS., Trưởng môn Triết, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.12. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 558.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

của xã hội, làm bằng hoại nhân cách con người. Hơn thế nữa, với những hiểu biết ngày càng cao các tri thức về mỹ học, mỗi người có thể thẩm định, đánh giá đúng đắn các công trình, tác phẩm nghệ thuật trong và ngoài nước, góp phần bảo tồn, nâng cao những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc và biết tiếp thu những cái hay, cái đẹp, cái cao cả của di sản văn hóa nhân loại để làm giàu cho nhận thức của bản thân và nền văn hóa mới Việt Nam. Cũng có thể, bản thân họ trở thành những người sáng tạo ra những tác phẩm hội họa, thi ca... có giá trị để phục vụ đồng đảo công chúng yêu nghệ thuật. Thực tiễn công cuộc xây dựng xã hội mới ở Việt Nam đã chứng minh điều đó.

Để phát triển và nâng cao trình độ, năng lực thẩm mỹ của con người Việt Nam toàn diện, Hồ Chí Minh cho rằng cần phải quan tâm giải quyết những vấn đề chủ yếu sau:

- *Xây dựng định hướng thẩm mỹ đúng đắn cho con người toàn diện Việt Nam:*

Trong lịch sử, định hướng thẩm mỹ bao giờ cũng gắn với lý tưởng chính trị, lý tưởng đạo đức của xã hội. Lý tưởng chính trị, lý tưởng đạo đức của con người Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc: “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽³⁾; rèn luyện con người Việt Nam: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; một lòng, một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc.

Lý tưởng đó chi phối quan điểm thẩm mỹ của con người cũng như định hướng cho mọi hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở Việt Nam. Định hướng thẩm mỹ của nhân dân ta, của nền nghệ thuật cách mạng mà Hồ Chí Minh luôn khẳng định là “dân tộc, khoa học, đại chúng”; “nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc, ngày càng phát triển mạnh mẽ”⁽⁴⁾; là “phụng sự Tổ quốc, phục

vụ nhân dân”⁽⁵⁾; không thể nói nghệ thuật vị nghệ thuật mà nghệ thuật phải phục vụ công, nông, binh; “đi sâu vào đời sống của nhân dân. Như thế, mới bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy”⁽⁶⁾. Hồ Chí Minh cho rằng, chỉ trên định hướng thẩm mỹ đúng đắn về cái đẹp, cái tốt, cái đúng, cái cao cả, cái anh hùng..., qua đó nâng cao trình độ thẩm mỹ và năng lực sáng tạo trong việc xây dựng những quan hệ xã hội mới giàu tính nhân văn cũng như tạo ra những tác phẩm nghệ thuật có giá trị phục vụ đồng đảo nhân dân⁽⁷⁾.

- *Bồi dưỡng kiến thức về mỹ học, nâng cao trình độ thẩm mỹ của con người Việt Nam:*

Khoa học mỹ học nghiên cứu và cung cấp cho con người những tri thức về các quan hệ thẩm mỹ giữa con người với tự nhiên, xã hội, giữa con người với đồng loại thông qua hàng loạt khái niệm, phạm trù, trong đó cái đẹp là trung tâm, được biểu hiện tập trung nhất ở các hình tượng nghệ thuật.

Tri thức mỹ học đóng vai trò quan trọng, có ý nghĩa quyết định tính nhân văn trong nhận thức và hành động của con người, là thước đo “phẩm chất người” trong các hoạt động của mỗi cá nhân. Vì vậy, phát triển, nâng cao năng lực thẩm mỹ của con người không thể không bồi dưỡng cho họ sự hiểu biết về cái đẹp, cái tốt, cái đúng, cái cao cả, cái anh hùng, cái bi, cái hài trong đời sống hiện thực cũng như trong nghệ thuật. Xuất phát từ điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam, Hồ Chí Minh đã chủ trương bồi dưỡng và nâng cao sự hiểu biết thẩm mỹ cho con người không phải bằng khái niệm, phạm trù, thuật ngữ trừu tượng, khó hiểu, mang tính bác học mà bằng việc phân tích, đánh giá, chỉ ra cho mỗi người Việt Nam thấy được cái hay, cái đẹp, cái tốt trong truyền thống văn hóa Việt Nam, trong nghệ thuật

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.11, tr. 224.

dân tộc, cũng như trong những tình hoa văn hóa nhân loại để nhân dân ta dễ tiếp thu. Ví dụ, chỉ rõ những cái hay, cái đẹp trong văn hóa truyền thống Việt Nam mà chúng ta cần kế thừa, Hồ Chí Minh viết: “Những câu tục ngữ, những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng. Các sáng tác ấy rất hay mà lại ngắn... Những sáng tác ấy là những hòn ngọc quý”; “tiếng Việt ta rất phong phú, ta phải làm giàu thêm cho tiếng của ta”⁽⁸⁾; “Nhân dân ta có truyền thống kể chuyện ngắn gọn mà lại có duyên. Các chú phải học cách kể chuyện của nhân dân, nên kèm theo nhiều tranh vẽ để hiểu mà đẹp”⁽⁹⁾.

Người ca ngợi và chỉ ra vẻ đẹp giàu tính nhân văn cũng như khát vọng lớn lao của nhân loại được thể hiện sinh động ở hình tượng con chim bồ câu hòa bình do danh họa Picatxô vẽ: “Biểu hiện một cách rực rỡ lòng tin mãnh liệt... vào sự vươn tới hòa bình không có gì có thể ngăn cản nổi của nhân dân các dân tộc”⁽¹⁰⁾. Hơn nữa, Người còn khẳng định phải ca ngợi, đề cao, cổ vũ những tập thể, cá nhân anh hùng trong chiến đấu và sản xuất; những điển hình tiên tiến, những “người tốt, việc tốt” trong đời sống của xã hội ta hôm nay. Hồ Chí Minh cho rằng đó là những bông hoa rất đẹp trong vườn hoa chung của dân tộc, từ đó Người yêu cầu phải “Miêu tả cho hay, cho chân thật và cho hùng hồn những người, những việc ấy, bằng văn, bằng thơ, bằng vẽ và bằng các nghệ thuật khác, v.v.”⁽¹¹⁾; “*Ca tụng* chân thật những người mới, việc mới chẳng những để làm gương mẫu cho chúng ta ngày nay, mà còn để giáo dục con cháu ta đời sau”⁽¹²⁾. Theo Người, đó là một trong những cách tốt nhất để giáo dục thẩm mỹ cho quần chúng, nâng cao sự hiểu biết của mỗi người Việt Nam về cái hay, cái đúng, cái tốt, cái

đẹp, cái anh hùng, qua đó định hướng, cổ vũ họ không ngừng vươn tới những giá trị cao cả của chân, thiện, mỹ.

Khuyến khích động viên, tạo điều kiện cho mỗi người hướng tới cái tốt, cái đẹp, cái cao cả, đồng thời đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu xa, lạc hậu, phản tiến bộ, phi nhân văn. Đối với Hồ Chí Minh, xây dựng định hướng thẩm mỹ đúng đắn cũng như bồi dưỡng, nâng cao không ngừng kiến thức mỹ học cho con người Việt Nam đều nhằm một mục đích là hướng nhận thức và hành động của con người tới cái hay, cái đẹp, cái đúng, cái cao cả, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lại những thói hư tật xấu, những đồi phong, bại tục, những việc làm thấp hèn, phản văn hóa, đi ngược lại lợi ích của nhân dân, của cách mạng. Thông qua cuộc đấu tranh bảo vệ cái đúng, cái tốt, cái đẹp chống lại cái sai, cái xấu, những việc làm thiếu văn hóa, phi nhân tính để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp có giá trị thẩm mỹ cao trong con người với con người, giữa cá nhân với cộng đồng trong quan hệ xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa. Vấn đề này Hồ Chí Minh khẳng định báo chí phải khuyến khích người tốt, việc tốt và thẳng thắn phê bình những việc xấu như: lười biếng, tham ô, lãng phí, quan liêu; “Đối với những thói xấu đó, văn nghệ cũng cần phải *phê bình* rất nghiêm khắc, nhằm làm cho xã hội ta ngày càng lành mạnh tốt đẹp hơn”⁽¹³⁾. Theo Hồ Chí Minh, ca ngợi, đề cao những việc làm giàu tính thẩm mỹ hay phê phán nghiêm khắc những hành động phản nhân văn suy cho cùng đều nhằm làm cho “phần tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân”⁽¹⁴⁾ và “tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”⁽¹⁵⁾ trong đời sống mỗi người và trong toàn xã hội. Vì vậy, Hồ Chí Minh cho rằng để khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho con người hướng tới những giá trị cao đẹp của “chân - thiện - mỹ” thì khi khen

(8) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.11, tr. 224.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.8, tr. 325.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.10, tr. 646.

(14) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 558.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 505.

hay chê phải “chân thật”, đúng mức mới có tác dụng. Vì “Khen quá lời thì người được khen cũng hổ người. Mà chê quá đáng thì người bị chê cũng khó tiếp thu”. Theo Hồ Chí Minh, một tác phẩm thực sự có vai trò thúc đẩy con người vươn lên trong cuộc sống để tìm đến cái đẹp, cái hay, cái cao cả thì phải vừa quan tâm đến “những lo âu suy nghĩ của nhân dân”⁽¹⁶⁾ vừa phải có nội dung phong phú, tư tưởng tốt và giá trị nghệ thuật cao. Theo Hồ Chí Minh: “Quần chúng mong muốn những tác phẩm có nội dung chân thật và phong phú, có hình thức trong sáng và vui tươi. Khi chưa xem thì muốn xem, xem rồi thì có bổ ích”⁽¹⁷⁾.

Các văn nghệ sĩ, các nhà phê bình văn hóa nghệ thuật, những người định hướng thẩm mỹ cho nhân dân phải thực sự coi công việc phục vụ nhân dân là một mặt trận.

Để phát triển và nâng cao trình độ, năng lực thẩm mỹ của con người Việt Nam toàn diện, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ cho các văn nghệ sĩ một cách cặn kẽ, cụ thể và tỉ mỉ các công việc. Vào tháng 10 năm 1945, giữa khung cảnh đất nước còn bộn bề trăm ngàn công việc sau khi giành độc lập, Người vẫn bỏ thời gian đến thăm phòng triển lãm văn hóa nghệ thuật và căn dặn các họa sĩ trong việc tìm hướng đi đúng đắn trong sáng tác để mang lại hiệu quả thiết thực: “Những bức tranh này tỏ rõ các nghệ sĩ của ta lâu nay đều đã cố gắng tìm một đường đi. Nhưng tiếc một điều là không muốn đi dưới đất, mà cứ vút lên trời: chất mơ mộng quá nhiều, mà cái chân thật của sinh hoạt rất ít...”. Người chỉ rõ hơn: “Thật là một thế giới tiên! Nhưng tôi nhớ mừng tượng như Lỗ Tấn, một đại văn hào cách mạng Trung Hoa đã nói ở đâu một câu đại ý như thế này: Người trần lên tiên có lẽ thích thật. Nhưng nhìn thấy cái đẹp không thay đổi, rồi cũng

thấy chán, thấy nhạt nhẽo và mới biết rằng muốn tìm thấy *sự thay đổi, sự ham mê thật* thì phải trở về với cuộc sinh hoạt thực tại của con người”⁽¹⁸⁾. Chỉ trong thực tiễn lao động sản xuất và chiến đấu của nhân dân mới đem lại cho văn nghệ sĩ nội dung và chất liệu sống động để các tác phẩm của họ mới gắn bó được với nhân dân. Muốn vậy - theo Người - các văn nghệ sĩ phải “thật hòa mình với nhân dân, lắng nghe hơi thở nhịp đập của dân, gần dân phản ánh được ước nguyện của dân”, vì “...chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng quên anh ta”⁽¹⁹⁾.

Theo Hồ Chí Minh, chỉ có đi sâu thâm nhập vào đời sống nhân dân thì các văn nghệ sĩ mới có được chất liệu *sống và thật* để sáng tạo. Để có được chất liệu đó, văn nghệ sĩ phải hòa mình với quần chúng, phải “liên hệ đi sâu vào đời sống của nhân dân”, để hiểu thấu” mọi tâm tư nguyện vọng, tình cảm của các tầng lớp nhân dân. Vốn sống thực tế từ nhân dân đem lại sẽ là gợi ý cho các văn nghệ sĩ nảy nở thêm nhiều tác phẩm gắn chặt với nhân dân lao động một cách thiết thực và có sức thuyết phục cao. Trong Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ III, năm 1962, Người đã chỉ nhiệm vụ cho các văn nghệ sĩ là phải sáng tác ra nhiều tác phẩm hay phục vụ nhân dân vì: “Quần chúng nhân dân đang chờ đợi những tác phẩm văn nghệ xứng đáng với thời đại vẻ vang của chúng ta”⁽²⁰⁾. Người yêu cầu các văn nghệ sĩ phải bám sát và học hỏi nhân dân vì theo Hồ Chí Minh: “...Quần chúng nhân dân không chỉ sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội. Quần chúng còn là người sáng tác nữa... Những câu tục ngữ,

(18) Hồ Chí Minh. *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1981, tr. 344-345.

(19) Hồ Chí Minh. *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1981, tr. 344-345.

(20) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.10. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 646.

(16) Hồ Chí Minh. *Văn hoá nghệ thuật là một mặt trận*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1981, tr.515.

(17) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.10. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.646-647.

những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng...”. Hơn thế, Người còn coi những sáng tác ấy của quần chúng là “những hòn ngọc quý” trong kho tàng văn hóa dân gian của dân tộc. Người yêu cầu các văn nghệ sĩ phải học hỏi cách sáng tác ngắn gọn, dễ hiểu, súc tích từ quần chúng, tránh lối sáng tác “dây cà ra dây muống” của một bộ phận nghệ sĩ muốn “khoe chữ” làm phức tạp hóa vấn đề. Hơn thế nữa, Hồ Chí Minh còn yêu cầu các văn nghệ sĩ phải dùng ngôn ngữ dễ hiểu, ngắn gọn, song không phải là sự sáng tác vội vàng mà đó phải là những sáng tạo có tính nghệ thuật cao. Người chỉ rõ: “Một tác phẩm văn chương không cứ dài mới hay. Khi nào tác phẩm ấy chỉ diễn đạt vừa đủ những điều đáng nói, khi nó được trình bày sao cho mọi người ai cũng hiểu được, và khi đọc xong độc giả phải suy ngẫm, thì tác phẩm ấy mới được xem như là một tác phẩm hay và biên soạn tốt”⁽²¹⁾.

Để có được tính nghệ thuật cao trong sáng tác, Hồ Chí Minh yêu cầu các tác phẩm đó phải có nội dung chân thực, phong phú và hình thức trong sáng để tạo sức hấp dẫn với quần chúng. Chứ không phải là những tác phẩm dài dòng, rỗng tuếch: “Dòng này qua dòng khác, trang này qua trang khác. Nhưng không có ích cho người xem. Chỉ làm tốn giấy mực, mất công người xem”⁽²²⁾.

Để đạt được tính nghệ thuật cao, văn nghệ sĩ phải thực sự coi văn hóa - nghệ thuật là một mặt trận. Trong tác phẩm, phải *phản ánh đúng đối tượng trong hoàn cảnh cụ thể*, đối với cuộc kháng chiến chống Pháp, Người yêu cầu văn nghệ sĩ cần phải “bày tỏ được tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp và phát triển tinh thần ấy” chứ không được chung chung⁽²³⁾. Muốn vậy, theo Hồ Chí Minh, các chiến sĩ trên mặt trận văn hóa - nghệ thuật phải thực sự “coi ngòi bút của mình là vũ

(21) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t. 2, tr. 157.

(22) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t. 2, tr. 299.

(23) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.6, tr. 368.

khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà”⁽²⁴⁾. Người chỉ rõ: “Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết là công, nông, binh. Để làm tròn nhiệm vụ, chiến sĩ nghệ thuật cần có lập trường vững, tư tưởng đúng... đặt lợi ích của kháng chiến, của nhân dân lên trên hết, trước hết”⁽²⁵⁾. Chủ trương coi văn nghệ là mặt trận, nghệ sĩ là chiến sĩ, tác phẩm văn nghệ là vũ khí của Người đã có tác dụng cổ vũ to lớn, tập hợp các văn nghệ sĩ tham gia vào mặt trận bằng vũ khí sắc bén của mình theo đúng tinh thần:

Nay ở trong thơ nên có thép

Nhà thơ cũng phải biết xung phong

Chất “thép” đó là sức mạnh lạc quan góp phần tạo ra chiến thắng: *bông nghe vẫn thắng vút lên cao*. Đó chính là sức mạnh đặc biệt mà chỉ có chất *thép* nghệ thuật mới làm được. Sức mạnh của ngòi bút Nguyễn Trãi, sức mạnh của của Hịch Tướng sỹ, của bài thơ Thần oai hùng – linh thiêng có thể góp phần tạo ra chiến thắng.

Sức lay động của các tác phẩm văn học nghệ thuật hay và đặc sắc của các văn nghệ sĩ được thấm đượm trong quần chúng nhân dân để động viên họ vươn tới cái đẹp, cái lạc quan, thanh thoát không chỉ trong chiến đấu, xây dựng mà cả trong đời sống thường ngày của quần chúng, tạo ra hứng khởi cho cuộc sống. Chính do đời sống tinh thần là lĩnh vực rất đa dạng, nên Hồ Chí Minh yêu cầu các sáng tác của nghệ sĩ phải phong phú về hình thức chứ “không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi. Cũng như vào vườn hoa, cần phải cho mọi người được thấy nhiều loại hoa đẹp”⁽²⁶⁾. Đây chính định hướng cho tư tưởng toàn diện của Người trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

Từ những trình bày trên, có thể nhận thấy,

(24) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.5, tr. 131.

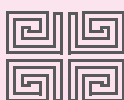
(25) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.6, tr. 368.

(26) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr. 551.

Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc phát triển, nâng cao trình độ và năng lực nhận thức thẩm mỹ của con người toàn diện. Để làm được điều đó, Người yêu cầu đội ngũ văn nghệ sĩ, kể cả những người làm phê bình văn hóa - nghệ thuật phải làm nhiệm vụ của người chiến sĩ trên mặt trận đặc biệt - mặt trận văn hóa nghệ thuật. Nhiệm vụ của họ không chỉ phát hiện mô tả cái đẹp trong thực tiễn mà còn chỉ ra cho quần chúng thấy sức mạnh lớn lao của nó, đồng thời định hướng cho thẩm mỹ của quần chúng phát triển đúng hướng, khích lệ nhân dân vươn tới cái đẹp, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Hơn thế nữa, với những quan điểm, tư tưởng đúng đắn và biện pháp tích cực, Người đã góp phần to lớn trong việc xây dựng con người toàn diện Việt Nam theo các định hướng thẩm mỹ đúng đắn, phù hợp và những tri thức phong phú về cái hay, cái đẹp, cái cao cả... Từ đó nỗ lực vươn tới những giá trị tốt đẹp của chân - thiện - mỹ, góp phần hoàn thiện và phát triển nhân cách bản thân, đóng góp tích cực cho sự phát triển xã hội mới. Những tư tưởng về giáo dục thẩm mỹ nhằm tạo ra con người toàn diện ở nước ta vẫn tiếp tục là ngọn nguồn soi sáng cho nền giáo dục nước nhà trong việc đào tạo ra những con người toàn diện vừa hồng, vừa chuyên, đủ

sức gánh vác sự nghiệp cách mạng trong điều kiện mới.

Tiếp tục phát triển những tư tưởng thẩm mỹ trên đây của Hồ Chí Minh, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI* của Đảng đã khẳng định: “Tiếp tục phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, giàu chất nhân văn, dân chủ, vươn lên hiện đại chân thật, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước; cổ vũ, khẳng định cái đúng, cái đẹp, đồng thời lên án cái xấu, cái ác. Khuyến khích tìm tòi, thể nghiệm những phương thức thể hiện và phong cách nghệ thuật mới, đáp ứng nhu cầu tinh thần lành mạnh, đa dạng và bồi dưỡng lý tưởng, thị hiếu thẩm mỹ cho công chúng, đặt biệt là thế hệ trẻ”⁽²⁷⁾. Để thực hiện được các ý tưởng đó, Đảng ta chỉ rõ, cần phải: “Xây dựng và thực hiện các chính sách, các chế độ đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để đội ngũ những người hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật”⁽²⁸⁾. Chúng ta tin tưởng rằng với các chính sách đúng đắn và phù hợp, tư tưởng của Hồ Chí Minh về việc phát triển thẩm mỹ toàn diện trong con người Việt Nam sẽ sớm thành hiện thực./.



(27) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 224.

(28) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sổ*, tr. 225.